

Bản án số: 984/2022/HS-PT

Ngày: 21/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ HÀ NỘI

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Th.**

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Quang.**

Ông **Nguyễn Đăng Phong.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân Th phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Khánh Hưng**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 703/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo **Ngô Đình Tr** phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của **Bị** cáo, các **Bị** hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/HS-ST ngày 15 tháng 07 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội.

Bị cáo, các Bị hại đều kháng cáo:

NGÔ ĐÌNH TR, sinh năm 19XX; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Yên Thường, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Ngô Đình Th và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Đỗ Thị L (Đã ly hôn); Có 03 con: Con lớn sinh 1999, con nhỏ sinh 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

1/Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1973.

2/Chị **Trương Thị Ng**, sinh năm 1978.

Đều trú tại: Thôn Liên Đàm, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh **V**, chị **Ng**: Bà **Nguyễn Thị Mai Hương**, luật sư, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Đăng và Công sự, Đoàn luật sư Th phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/10/2021, chị Trương Thị Ng đi xe đạp điện đến nhà bị cáo Ngô Đình Tr tìm gặp chị Đỗ Thị Liên (Là vợ cũ của bị cáo Tr để đòi tiền). Vì chị Liên không có nhà nên chị Ng đứng trước cổng chờ. Thấy vậy bị cáo Tr đi ra, hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến cãi chửi nhau và xô sát đánh nhau. Bị cáo Tr mở cổng dùng tay phải đẩy vào người chị Ng làm chị Ng ngã ngối xuống đất. Bị cáo Tr khép cổng rồi đi vào trong nhà. Chị Ng gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn V (Chồng chị Ng) đến. Khoảng 5 phút sau anh V đến nói “*Có chuyện gì thì vào nhà nói chuyện chứ làm gì mà phải đánh phụ nữ*” rồi dùng tay đẩy cổng đi vào sân. Anh V tiến đến gần chỗ bị cáo Tr đang đứng ở sân thì bị cáo Tr cầm một tuýp sắt hình ống, dài khoảng 67,5cm, đường kính 3,3cm, bên ngoài sơn màu đen, đang để tại góc sân rồi vụt trúng vào tay trái của anh V. Chị Ng cũng xông vào dùng chân tay không, dùng dép đánh bị cáo Tr nhưng không trúng. Bị cáo Tr cầm tuýp sắt vụt vào người chị Ng làm chị Ng bị thương ở cẳng tay trái, móng trái. Thấy vậy anh V tiếp tục xông vào thì bị cáo Tr dùng tuýp sắt vụt 3- 4 phát vào tai trái, tay trái, mạn sườn trái của anh V làm anh V bị thương phải đi bệnh viện điều trị. Ngày 26/10/2021 anh V, chị Ng làm đơn trình báo cơ quan Công an và yêu cầu xử lý bị cáo Tr theo pháp luật.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Ngô Đình Tr:

- 01 đoạn gậy bằng kim loại hình ống tròn, chiều dài 67,5cm, đường kính 3,3cm, bên ngoài sơn màu đen;
- 01 phần viên gạch bị vỡ.
- 01 thẻ nhớ bên trong có lưu dữ liệu hình ảnh, video liên quan đến vụ việc.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số: 53 ngày 14/01/2022 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế Hà Nội đối với anh Nguyễn Văn V, Kết luận tại thời điểm giám định:

- Sẹo vết thương vành tai trái 03%,
- Sẹo vết mổ khuỷu tay trái 02%,
- Sẹo vết thương cẳng tay trái 01%,
- Vỡ mồm khuỷu tay trái lan vào diện khớp còn phương tiện kết xương 10%.
- Các chấn thương phần mềm khác: Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các thương tổn này.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định và đã tháo bỏ phương tiện kết hợp xương.

Cơ chế hình Th thương tích: Thương tổn do vật tày, vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 15% (Mười lăm phần trăm).

Ngày 05/5/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh V nhưng anh V từ chối đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 122 ngày 27/01/2022 của Trung tâm Pháp y-Sở Y tế Hà Nội đối với chị Trương Thị Ng, Kết luận:

- Vết biến đổi sắc tố da mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, sẹo sâu sát da nông mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái 01%.

- Cơ chế hình Th thương tích: Do vật tày có cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 01%.

Về phần dân sự: Chị Trương Thị Ng không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo Ngô Đình Tr phải bồi thường thương tích cho anh với tổng số tiền là 303.200.000 đồng.

Đối với hành vi lăng mạ, chửi bới, xúc phạm danh dự của chị Ng đối với bị cáo Tr, ngày 13/5/2022 Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ pháp luật.

Bản cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo **Ngô Đình Tr** về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2022/HS-ST ngày 15/07/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Đình Tr** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 589, 590 của Bộ luật Dân sự

- Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 136; Các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Đình Tr 24** (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách **48** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Ngô Đình Tr** cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự: Bị cáo **Ngô Đình Tr** có trách nhiệm bồi thường trả anh Nguyễn Văn V tổng số tiền là 65.115.000đồng (Sáu mươi lăm triệu một trăm mười lăm nghìn đồng).

Chị **Trương Thị Ng** không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Tr đã nộp 70.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội tại Biên lai thu tiền số: AA/2020/0055102 ngày 13/7/2022 được đối trừ vào số tiền bị cáo Tr có trách nhiệm bồi thường trả anh V 65.115.000đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.885.000đồng còn lại của bị cáo **Ngô Đình Tr** để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

*Ngày 25/07/2022 bị cáo **Ngô Đình Tr** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm nhẹ mức bồi thường tổn thất về tinh thần.

*Ngày 27/07/2022 các bị hại **Nguyễn Văn V; Trương Thị Ng** có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và mức bồi thường đối với Bị cáo.

*Vi phạm nghiêm trọng Tổ tụng hình sự trong quá trình điều tra và xét xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo **Tr** vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Bị hại kháng cáo tăng hình phạt và mức bồi thường; Vi phạm nghiêm trọng tổ tụng trong quá trình điều tra và xét xử, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt Bị cáo mà chỉ đề nghị tăng hình phạt, mức bồi thường với Bị cáo, các Cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo đề nghị giữ nguyên mức hình phạt như Quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ cho các Bị hại: Cơ quan tiến hành Tố tụng không còn vi phạm nữa. Bị hại là anh V không có lỗi mà chỉ có chị Ng, anh V chỉ đến nói chuyện với bị cáo Tr, bị cáo Tr dùng hung khí đánh anh V, bị cáo Tr vẫn không có thái độ cảm thông với Bị hại, chưa khắc phục hậu quả cần tăng hình phạt. Bị cáo phải bồi thường thêm cho anh V tiền chăm sóc, bồi dưỡng 3.150.000 đồng, tiền tổn thất về

tinh thần lên 05 tháng nữa, tổng cộng tăng lên so với Tòa cấp sơ thẩm Quyết định là 10.600.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo Tr, các bị hại **Nguyễn Văn V; Trương Thị Ng** kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các Bị hại theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân Th phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị hại Nguyễn Văn V; Trương Thị Ng vì không có căn cứ để tăng hình phạt đối với Bị cáo, Các bị hại **V, Ng** cũng có một phần lỗi. Bị hại Ng đã bị xử phạt hành chính. Bị cáo Tr có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm s, b khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo **Ngô Đình Tr** là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Là thỏa đáng nên không xem xét.

Về vi phạm Tố tụng: Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia lâm, Điều tra viên, Thẩm phán đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các Bị hại, Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Bị cáo Ngô Đình Tr xin giảm nhẹ hình phạt hình phạt và giảm nhẹ mức bồi thường tổn thất về tinh thần là không có cơ sở, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tr được cải tạo ngoài xã hội là đã thể hiện tính nhân đạo và phù hợp với các tình tiết của vụ án. Về bồi thường thể chất và tinh thần đối với bị hại là anh **Nguyễn Văn V** bằng 15 tháng lương cơ bản để phục hồi thêm thời gian bị tổn thất về tinh thần là phù hợp, không có căn cứ để tăng mức bồi thường cho Bị hại mà Luật sư đã đề nghị.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức:

Đơn kháng cáo của Bị cáo **Tr** của các bị hại **Nguyễn Văn V; Trương Thị Ng** nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu

cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của Bị cáo, các Bị hại tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 23/10/2021 tại thôn Yên Thường, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Thủ phủ Hà Nội, bị cáo Ngô Đình Tr có hành vi dùng đoạn gậy bằng kim loại ống tròn, chiều dài 67,5cm, đường kính 3,3cm là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho chị **Trương Thị Ng** với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 01% và anh Nguyễn Văn V với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 15%. Hành vi của bị cáo Tr đã cấu Th tội Cố ý gây thương tích, vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của anh **Nguyễn Văn V**; Chị **Trương Thị Ng**, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Bị cáo nhận thức pháp luật nhưng không có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với Bị cáo.

Khi Quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm Bị cáo thực sự Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền cho Bị hại tại cơ quan Thi hành án và đã thỏa thuận với nhau về một phần bồi thường nhưng các Bị hại vẫn không đồng ý. Các Bị hại có một phần lỗi, hai vợ chồng anh V, chị Ng đến tại nhà bị cáo Tr để chửi bới, gây ức chế cho bị cáo Tr (Chị Ng đã bị xử phạt hành chính). Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định theo các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã Quyết định mức hình phạt đối với Bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, nên không có căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo Tr. Do vậy, yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của các bị hại **Nguyễn Văn V**; **Trương Thị Ng**, không được Hội đồng xét xử chấp nhận, không cần thiết phải cách ly Bị cáo Tr ra khỏi đời sống xã hội vẫn đủ tác dụng răn đe, giáo dục Bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về yêu cầu đòi tăng bồi thường:

Ban đầu anh V có văn bản yêu cầu tổng số tiền bồi thường là 216.090.000đồng, sau lại có đơn yêu cầu bồi thường tổng cộng 214.054.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm Bị cáo và các Bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường chi phí tháo nẹp (Sau 1 năm kể từ khi điều trị) là 11 triệu đồng, đã được Tòa cấp sơ thẩm ghi nhận sự thỏa thuận này;

Các yêu cầu bồi thường khác: Về chi phí khám chữa bệnh tổng cộng 24.875.000đồng có hóa đơn đã được chấp nhận; Thời gian nghỉ không lương 6.890.000đồng có xác nhận nơi anh **V** làm việc đã được chấp nhận; Bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần do các bên không thỏa thuận được nên căn cứ tỷ lệ tổn hại sức khỏe của **anh V** là 15%, đã xem xét mức bồi thường là 15 tháng lương cơ sở là: $15 \times 1.490.000\text{đồng} = 22.350.000\text{đồng}$. Tổng cộng bị cáo Tr phải bồi thường cho anh V là 65.115.000đồng. Bị cáo Tr đã tự nguyện nộp 70.000.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm được đối trừ vào số tiền phải bồi thường. Số tiền còn dư 4.885.000đồng Tòa cấp sơ thẩm tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án là có căn cứ, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, nên không có căn cứ để tăng bồi thường đối với bị cáo Tr. Chị **Trương Thị Ng** không có yêu cầu bồi thường gì nên không phải xem xét, giải quyết.

Về vi phạm Tố tụng: Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia lâm, Điều tra viên, Thẩm phán xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo, các Bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, nên không có căn cứ để cho rằng Cơ quan điều tra, Tòa án vi phạm tố tụng

*Bị cáo **Ngô Đình Tr** xin giảm nhẹ hình phạt hình phạt và giảm nhẹ mức bồi thường tổn thất về tinh thần là không có cơ sở, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tr được cải tạo ngoài xã hội là đã thể hiện tính nhân đạo và phù hợp với các tình tiết của vụ án. Về bồi thường thể chất và tinh thần đối với bị hại là anh Nguyễn Văn V bằng 15 tháng lương cơ bản để bù đắp tổn thất tinh thần là phù hợp, không có căn cứ để giảm mức bồi thường cho bị cáo Tr.

3. Về án phí: Do kháng cáo của Bị cáo không được chấp nhận lên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các Bị hại không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm cho các Bị hại nộp tiền dự án phí dân sự phúc thẩm là không chính xác cần phải trả lại số tiền này cho các Bị hại.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị hại **Nguyễn Văn V, Trương Thị Ng** của bị cáo **Ngô Đình Tr**.

II. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2022/HS-ST ngày 15/07/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội, về Quyết định hình phạt; Trách nhiệm dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Đình Tr** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Đình Tr** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Giao bị cáo **Ngô Đình Tr** cho Ủy ban nhân dân xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Ngô Đình Tr** có trách nhiệm bồi thường trả anh **Nguyễn Văn V** tổng số tiền là 65.115.000đồng (Sáu mươi lăm triệu một trăm mười lăm nghìn đồng).

Chị **Trương Thị Ng** không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo **Ngô Đình Tr** đã nộp 70.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội, theo Biên lai thu tiền số: AA/2020/0055102 ngày 13/7/2022 được đối trừ vào số tiền bị cáo **Tr** có trách nhiệm bồi thường trả anh **V** 65.115.000đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.885.000đồng còn lại của bị cáo **Ngô Đình Tr** để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

III. Về án phí:

Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Ngô Đình Tr** phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

* Hoàn trả bị hại **Nguyễn Văn V** 300 000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Theo Biên lai số: AA/2020/0073440, ngày 17/08/2022 tại Chi cục thi hành án dân dự huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội.

* Hoàn trả bị hại **Trương Thị Ng** 300 000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Theo Biên lai số: AA/2020/007344, ngày 17/08/2022 tại Chi cục thi hành án dân dự huyện Gia Lâm, Th phố Hà Nội.

IV. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 21/11/2022.

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND Th phố Hà Nội;
- Công an quận huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND huyện Gia Lâm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.
- UBND xã Yên Thường, huyện Gia Lâm.
- Các Bị hại; Bị cáo; Lưu HS, VP;

HOÀNG VĂN TH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Th Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì;
- UBND xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì;
- Bị hại; Bị cáo; lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN TH

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đình, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Th